

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 29-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phạm Văn Tuyền

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Phòng xét xử Hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 12/2021/TLST - HS ngày 11/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST – HS ngày 14/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**; giới tính: Nam; sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; nơi ĐKKHKT: Ấp 3, xã P, thị xã Gi, tỉnh B; chỗ ở: Nhà không số tổ 4, ấp 2, xã V, huyện B, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Công nhân; họ tên cha: Trần Quốc T, sinh năm 1962; họ tên mẹ: Nguyễn Ngọc Gi, sinh năm 1964; hoàn cảnh gia đình: Vợ (không rõ), có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Công ty Tài chính TNHH HD S.

Địa chỉ: Tầng 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C PDL, Phường X, quận B, Thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Vũ Minh T, sinh năm 1991 - Văn

bản uỷ quyền số 84/GUQ-AN lập vào ngày 30/11/2020 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Minh Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: 614 Khu phố 2, thị xã K, huyện M, tỉnh L (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1983; nơi cư trú: 19/17A TB, phường C, quận B, Thành phố H (vắng mặt).

3. Siêu thị điện máy nội thất C – Chi nhánh V.

Địa chỉ: F12/23B QĐ, tổ 10, ấp 6A, xã V, huyện B, Thành phố H.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Hà Văn S, sinh năm 1990; nơi cư trú: 44/15 TT, phường K, quận T, Thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Bà Võ Thị H, sinh năm 1956; nơi cư trú: 34/1/25 NH, phường V, quận G, Thành phố H (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, Trần Văn L nhặt được 01 chiếc ví trên lề đường Tỉnh lộ K thuộc huyện C, trong ví có 01 Giấy chứng minh nhân dân số 365826552 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AE613974 đều mang tên Lê Minh Th, L cất giữ các giấy tờ này trong ví của mình. Ngày 21/9/2020, do không có tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định sử dụng các loại giấy tờ tùy thân nhặt được của anh Th để vay tiền rồi chiếm đoạt số tiền vay và trốn tránh trách nhiệm trả nợ. Sau đó, L lên mạng internet tìm được số điện thoại cho vay trả góp là 0909.090.855 do anh Nguyễn Tấn Ph là chủ thuê bao và liên hệ với anh Ph để hỏi cách thức vay tiền. L nói chỉ có Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe nên anh Ph nói trường hợp của L không đủ điều kiện để vay tiền mặt rồi hướng dẫn L đến cửa hàng siêu thị điện máy có hỗ trợ trả góp và mua một sản phẩm theo yêu cầu của anh Ph bằng hình thức trả góp, anh Ph sẽ mua lại sản phẩm này bằng 70% giá trị sản phẩm tại cửa hàng, anh Ph sẽ chuyển tiền cho L sau khi L chụp Biên nhận mua hàng gửi cho anh Ph, còn sản phẩm thì L chuyển cho anh Ph theo địa chỉ mà anh Ph cung cấp. L đồng ý với anh Ph.

Khoảng 18 giờ ngày 22/09/2020, L đi đến Siêu thị Điện máy – Nội thất Chợ Lớn chi nhánh Vĩnh Lộc tại địa chỉ: F12/23B-F12/23E-F12/23F tổ 10, ấp 6A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh. Tại đây, L sử dụng tài khoản Zalo “Vô Tâm Cô Nương” kết bạn với tài khoản Zalo “Sóng Biển” của anh Ph. Lúc này, anh Ph gửi cho L hình ảnh chiếc máy lạnh hiệu Panasonic, màu trắng. L gặp anh Trần Việt Trong là nhân viên Siêu thị và đưa hình ảnh chiếc máy lạnh hiệu Panasonic trên cho anh Trong xem, anh Trong giới thiệu cho L máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8 với giá 13.490.000 đồng. L hỏi anh Trong cách thức mua hàng trả góp thì anh Trong hướng dẫn L đến gặp anh Nguyễn Hồng Kh là nhân viên tín dụng đang làm việc (gọi tắt là công ty HD SAISON) tại quầy trả

góp của Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON trong Siêu thị điện máy – C chi nhánh V. L sử dụng tên Lê Minh Th và cung cấp Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe đều mang tên “Lê Minh Th” để anh Kh làm hợp đồng vay tiền mua hàng trả góp với số tiền cho vay là 13.490.000 đồng để mua máy lạnh Panasonic, thời hạn trả góp là 06 tháng, trả trước 0 đồng, mỗi tháng trả 2.372.750 đồng. Anh Kh nhập thông tin của khách hàng “Lê Minh Th” do L cung cấp vào hệ thống dữ liệu của Công ty HD S thì được biết khách hàng “Lê Minh Th” đã từng có hồ sơ vay từ năm 2019 (hợp đồng thể hiện vay tốt, trả nợ đầy đủ) nên tin tưởng. Bộ phận thẩm định đối với khách hàng của Công ty HD S đã duyệt hồ sơ và anh Kh in bộ hợp đồng tín dụng mua hàng trả góp cho L ký tên. Sau khi làm xong thủ tục vay tiền, anh Kh hướng dẫn L đến quầy thu ngân của siêu thị Điện máy – Nội thất C nhánh V để làm Phiếu biên nhận mua máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8. L nhắn tin Zalo hỏi anh Ph địa chỉ nhận hàng thì anh Ph cung cấp địa chỉ nhận hàng là 85 C, phường N, Quận M, Thành phố H và yêu cầu L chụp hình biên nhận gửi qua cho anh Ph. L cung cấp địa chỉ nhận hàng trên cho nhân viên Siêu thị để giao hàng rồi chụp biên nhận gửi cho anh Ph. Sau đó, anh Ph đến cửa hàng Thế giới di động tại địa chỉ 848 LQ, Phường T, quận T chuyển cho L số tiền 9.000.000 đồng theo thông tin người nhận mà L cung cấp. Anh Ph chụp hình biên nhận gửi tiền qua Zalo cho L và hướng dẫn L đến Cửa hàng Thế giới di động nhận tiền. L đến Cửa hàng Thế giới di động địa chỉ D7/23 ấp 4, xã B, huyện B rồi liên lạc với anh Ph để hỏi mật khẩu nhận tiền. L đưa Giấy chứng minh nhân dân mang tên “Lê Minh Th” và cung cấp mật khẩu nhận tiền cho nhân viên Cửa hàng Thế giới G để rút số tiền 9.000.000 đồng do anh Ph gửi.

Ngày 23/9/2020, hệ thống Cửa hàng siêu thị Điện máy – Nội thất C chuyển 01 chiếc máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8 đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện máy A địa chỉ 85 C, phường N, Quận M theo đơn hàng của L. Anh Ph không trực tiếp nhận hàng mà gửi chiếc máy lạnh trên tại đây nhờ bà Võ Thị H là chủ cửa hàng đứng ra bán giúp.

Ngày 24/09/2020, anh Kh chuyển hồ sơ vay tiền mua hàng trả góp của L về bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Công ty HD S để kiểm tra. Ngày 25/9/2020, bộ phận tiếp nhận hồ sơ trả lời hồ sơ bị lỗi do hình ảnh thực tế tại siêu thị Điện máy – Nội thất C nhánh V không phải là khách hàng tên “Lê Minh Th”. Anh Kh điện thoại c L nhiều lần nhưng không được. Đến ngày 30/09/2020, anh Kh liên hệ được với L và hẹn gặp tại Siêu thị Điện máy – Nội thất C nhánh V rồi báo Công an xã V mời L về làm việc.

Kết luận định giá tài sản số 2658 ngày 16/10/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện B kết luận bộ máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8 có trị giá 14.490.000 đồng.

Kết luận giám định số 2319/KLGD-TT ngày 15/12/2020 của Phòng PC09 – Công an TP. H kết luận giám định chữ viết Trần Văn L:

1. Chữ viết ghi họ tên “Lê Minh Th” trong bộ hợp đồng tín dụng mua hàng trả góp tại siêu thị Điện máy nội thất C chi nhánh V vào ngày 22/9/2020 so với

chữ viết ghi họ tên “Lê Minh Th” trên tài liệu mẫu so sánh thu ngày 04/11/2020 của anh Lê Minh Th không phải do cùng một người viết ra.

2. Chữ viết ghi họ tên “Lê Minh Th” trong bộ hợp đồng tín dụng mua hàng trả góp tại siêu thị Điện máy nội thất C chi nhánh V vào ngày 22/9/2020 so với chữ viết ghi họ tên “Lê Minh Th” trên tài liệu mẫu so sánh thu ngày 06/11/2020 của Trần Văn L do cùng một người viết ra.

Kết luận giám định số 5320/KLGD-TT ngày 30/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố H về Giấy chứng minh nhân và Giấy phép lái xe mang tên “Lê Minh Th”:

1. 02 (hai) Phôi: “Giấy chứng minh nhân dân” số 365826552, cấp ngày 23/10/2015 và “Giấy phép lái xe” số 613974, cấp ngày 30/01/2008 là phôi thật.

2. Không tiến hành giám định chữ ký, hình dấu tròn màu đỏ trên 02 tài liệu trên.

Theo Công văn số 148/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 19/10/2020 của Sở Giao thông vận tải tỉnh S xác nhận: Anh Lê Minh Th được cấp Giấy phép lái xe số AE613974, hạng A1, trúng tuyển ngày 22/01/2008, cấp ngày 30/01/2008, có giá trị không thời hạn.

Theo Công văn số 525/PC06 ngày 20/10/2020 của Phòng PC06 Công an tỉnh S xác nhận anh Lê Minh Th được cấp Giấy chứng minh nhân dân số 365826552 vào ngày 23/10/2015.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh Trần Văn L vào siêu thị ngày 22/9/2020, 01 đĩa ghi âm – ghi hình, 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên “Lê Minh Th”. Vật chứng L giữ cùng hồ sơ vụ án.

- 01 bộ máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8 đã giao trả cho anh Nguyễn Hồng Kh được anh Nguyễn Vũ Minh T đại diện công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn HD S uỷ quyền nhận lại tài sản.

- 01 Phiếu biên nhận số G19920101843 ngày 22/9/2020 (bản chính) đã giao trả cho anh Hà Tấn Sơn (đại diện siêu thị Điện máy – Nội thất C).

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu hồng số IMEL 353736101471144 và 353736101471151, 01 áo sơ mi trắng dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh của Trần Văn L. Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 22/01/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên phù hợp lời khai bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT - VKS ngày 07 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ghi nhận phần vật chứng đã giải quyết xong.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn thể hiện các đương sự này đã nhận lại tài sản chiếm đoạt và không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị Tòa giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn L tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 146 - 155); phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, các kết luận giám định...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/9/2020, bị cáo Trần Văn L đã có hành vi gian dối dùng Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe của anh Lê Văn Thắng để mạo danh anh Thắng làm cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD S tương thật cho bị cáo làm thủ tục vay số tiền 13.490.000 đồng để mua hàng trả góp tại Siêu thị

Điện máy – Nội thất C chi nhánh V ở địa chỉ F12/23B-F12/23E-F12/23F tổ 10, ấp 6A, xã V, huyện B.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn L đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên các bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã kịp thời thu hồi trả cho bị hại, thiệt hại chưa xảy ra. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với bà Võ Thị H có nhận giữ 01 chiếc máy lạnh hiệu Panasonic nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với ông Nguyễn Tấn Ph khi mua chiếc máy lạnh hiệu Panasonic CU/CS-XU12UKH-8 không biết do bị cáo sử dụng Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên anh Lê Minh Th để chiếm đoạt số tiền 13.490.000 đồng của Công ty Tài chính TNHH HD S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 USB chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh Trần Văn L vào siêu thị ngày 22/9/2020, 01 đĩa ghi âm – ghi hình, sẽ tiếp tục L hồ sơ vụ án.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên “ Lê Minh Th”, đây là giấy tờ nhân thân của ông Thắng, nghĩ sẽ trả lại cho ông Thắng theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Itel màu hồng số IMEL 353736101471144 và 35373610147115, là tài sản của bị cáo nhưng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên không xét trả lại cho bị cáo mà sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 áo sơ mi trắng dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh thu của bị cáo Trần Văn L, xét không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã xử lý các vật chứng khác theo quy định của pháp luật.

[7] Về dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm a, c Khoản 2; điểm b Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2020.

Về vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Itel màu hồng số IMEL 353736101471144 và 35373610147115.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi trắng dài tay, 01 quần Jean dài màu xanh.

Tiếp tục L hồ sơ 01 USB chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh Trần Văn L vào siêu thị ngày 22/9/2020, 01 đĩa ghi âm – ghi hình.

Trả lại cho ông Lê Minh Th 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên “ Lê Minh Th”.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 22/01/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Riêng Giấy chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe, USB, đĩa ghi âm – ghi hình đang L hồ sơ vụ án).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- L HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Hoàng Sơn**